

số : 32/BC-UBND

Vô Tranh, ngày 11 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO

Công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý I năm 2023

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 136/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 2968/QĐ-UBND ngày 28/12/2022 của UBND huyện Phú Lương về việc giao kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2023 huyện Phú Lương;

Căn cứ Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân xã Vô Tranh về việc phê chuẩn dự toán thu chi ngân sách xã Vô Tranh năm 2023;

Ủy ban nhân dân xã Vô Tranh báo cáo công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý I năm 2023, cụ thể như sau:

I/. Thu ngân sách:

*** Tổng thu ngân sách xã quý I năm 2023 : 2.935.154 nghìn đồng, đạt 42,71 % so với dự toán, trong đó:**

1/. Các khoản thu xã hưởng 100% : 763.704 nghìn đồng , đạt 681,88% so với dự toán, cụ thể:

- Thu từ phí lệ phí : Thực hiện 13.511 nghìn đồng, đạt 18,77% so với dự toán năm 2023;

- Thu phạt, tịch thu khác : Thực hiện 7.500 nghìn đồng đạt 18,75%.

- Thu nhân dân đóng góp: 736.000 nghìn đồng

- Thu khác: 6.693 nghìn đồng

2/. Các khoản thu phân chia theo tỉ lệ: 120.601 nghìn đồng , đạt 17,45% so với dự toán, cụ thể:

- Thuế phi nông nghiệp: 2.251 nghìn đồng.

- Lệ phí môn bài: 23.100 nghìn đồng.
- Lệ phí trước bạ nhà, đất: 10.392 nghìn đồng;
- Thuế GTGT: 38.879 nghìn đồng;
- Thuế thu nhập cá nhân 45.724 nghìn đồng.

3/. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 1.837.480 nghìn đồng, đạt 30.38% so với dự toán năm 2023, cụ thể:

- Thu bổ sung cân đối : 1.800.000 nghìn đồng, đạt 29,76 % so với dự toán năm 2023;

- Thu bổ sung có mục tiêu: 37.480 nghìn đồng.

II/. Chi ngân sách:

Tổng chi ngân sách quý I năm 2023: 1.057.261 nghìn đồng, đạt 20% so với dự toán năm 2023, trong đó:

1/. Chi thường xuyên: thực hiện 1.057.261 nghìn đồng, đạt 20% so với dự toán năm 2023, trong đó:

- Chi dân quân tự vệ : Thực hiện 114.736 nghìn đồng
- Chi an ninh trật tự: Thực hiện 48.085 nghìn đồng
- Chi thể dục thể thao: 5.500 nghìn đồng
- Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể: Thực hiện 1.180.721 nghìn đồng
- Chi cho công tác xã hội: Thực hiện 6.711 nghìn đồng
- Chi khác: 162.821 nghìn đồng

2/. Chi đầu tư thực hiện 734.000 nghìn đồng, trong đó:

- Giao thông: 734.000 nghìn đồng

III/. Đánh giá chung:

Nhìn chung, trong quý I, bộ phận kế toán đã chủ động tham mưu trong công tác tham mưu điều hành ngân sách phục vụ tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, phục vụ hoạt động các ngành, các bộ phận, đáp ứng đầy đủ các khoản chi thường xuyên đảm bảo hoạt động cho đơn vị như chi lương, phụ cấp và các khoản đóng góp, các chế độ chính sách, các khoản chi thiết yếu khác theo dự toán được giao.

Trên đây là báo cáo công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý I năm 2023 (Chi tiết theo biểu số 113,114,115/CKTC-NSNN kèm theo.

Nơi nhận:

- TT ĐU – HĐND xã;
- Chủ tịch; PCT UBND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Lưu: Vp.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH .



Phạm Anh Tuấn

Tỉnh Thái Nguyên
Huyện Phú Lương
Xã Vô Tranh

Biểu số 113/CK TC-NSNN



CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ 1 NĂM 2023

ĐVT : Nghìn đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ 1 NĂM 2023	SO SÁNH
A	B	1	2	3=2/1
I	TỔNG SỐ THU	6.873.000	2.935.154	42,71
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	112.000	763.704	681,88
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (1)	691.000	120.601	17,45
3	Thu bổ sung	6.048.000	1.837.480	30,38
	- Thu bổ sung cân đối	6.048.000	1.800.000	29,76
	- Thu bổ sung có mục tiêu		37.480	
4	Thu chuyển nguồn	22.000	213.369	969,86
II	TỔNG SỐ CHI	6.873.000	2.152.738	31,32
1	Chi đầu tư phát triển		734.000	
2	Chi thường xuyên	6.739.000	1.418.738	21,05
3	Dự phòng	134.000		
4	Tiết kiệm chi			



STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)			SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	
		1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2	
A	B							
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	6.048.000	6.048.000	1.874.960	1.837.480	31,00	30,38	
1	Thu bổ sung cân đối	6.048.000	6.048.000	1.800.000	1.800.000	29,76	29,76	
2	Thu bổ sung có mục tiêu			74.960	37.480			

Tỉnh Thái Nguyên
 Huyện Phú Lương
 Xã Võ Tranh



ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ 1 NĂM 2023

ĐVT : Nghìn đồng

STT	MÔ TẢ	DỰ TOÁN NĂM			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ 1 NĂM 2023			SO SÁNH %		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	XDCB	TX	
A		1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	10=6/3
	TỔNG CHI	6.873.000		6.873.000	2.252.574	734.000	1.518.574			
	Trong đó	-		-	-					
1	Chi dân quân tự vệ	685.764		685.764	114.736		114.736	17		17
2	Chi an ninh trật tự	485.647		485.647	48.085		48.085	10		10
3	Chi y tế	-		-	-		-	-		-
4	Chi văn hóa, thông tin	35.000		35.000	-		-	-		-
5	Chi phát thanh, truyền thanh	-		-	-		-	-		-
6	Chi thể dục thể thao	25.000		25.000	5.500		5.500	22		22
7	Chi bảo vệ môi trường	-		-	-		-	-		-
8	Chi các hoạt động kinh tế	-		-	-		-	-		-
	Giao thông				734.000	734.000				
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	5.359.809		5.359.809	1.180.721		1.180.721	22		22
10	Chi cho công tác xã hội	82.000		82.000	6.711		6.711	8		8
11	Chi khác	65.780		65.780	162.821		162.821			
12	Dự phòng ngân sách	134.000		134.000	-		-	-		-